TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẮK SONG** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 27/9/2024
"V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đình Minh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Võ Thị Thanh Huệ và ông Nguyễn Bá Tuyên

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Đỗ Xuân Hải – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2024 tại Phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Đắk Song xét xử sơ thẩm vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 119/2024/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 8 năm 2024 về việc *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"* theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 8 năm 2024 và quyết định hoãn phiên tòa số 32/2024/QĐST-HNGĐ ngày 10 tháng 9 năm 2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Lại Thị H, sinh năm 2003, có đơn xin xét xử vắng mặt

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

2. Bị đơn: Anh Phạm Đức T, sinh năm 1993, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Trong đơn khởi kiện đề ngày 02/8/2024, bản tự khai, biên bản lấy lời khai của nguyên đơn chị Lại Thị H trình bày: Chị Lại Thị H và anh Phạm Đức T là vợ chồng, đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông ngày 03/6/2021; việc kết hôn được dựa trên cơ sở tự nguyện. Trong quá trình chung sống, vợ chồng anh chị phát sinh nhiều mâu thuẫn, lý do là không có sự hòa hợp, bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung trong nhiều vấn đề của cuộc sống, chị H và anh T đã không còn chung sống với nhau. Nên chị Lại Thị H khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị Lại Thị H được ly hôn với anh Phạm Đức T.

Về con chung: Chị Lại Thị H và anh Phạm Đức T có 01 con chung là Phạm Ngọc Khánh U, sinh ngày 27/7/2021, sau khi chị H và anh T không còn sống chung với nhau nữa thì con chung ở với anh T. Sau khi ly hôn chị H đồng ý giao con chung cho anh T trực tiếp nuôi con, tự thỏa thuận cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có.

Ngày 23/8/2024 chị Lại Thị H có đơn xét xử vắng mặt.

Đối với anh Phạm Đức T: Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tống đạt các văn bản cho anh T hợp lệ nhưng anh T vắng mặt không có lý do. Sau khi đưa vụ án ra xét xử, ngày 16/9/2024, anh T có đơn trình bày với nội dung: Anh T và chị H là vợ chồng, trong quá trình chung sống, anh T và chị H có phát sinh mâu thuẫn vợ chồng và chị H đã chuyển về nhà mẹ đẻ để sinh sống. Nay chị H yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn thì anh T đồng ý.

Về con chung: Anh T và chị H có 01 con chung là Phạm Ngọc Khánh U, sinh ngày 27/7/2021. Hiện nay đang ở với anh T. Sau khi ly hôn, anh T có nguyện vọng trực tiếp nuôi con, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có.

Anh Phạm Đức T xin được vắng mặt tại phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và sự tuân theo pháp luật tố tụng của nguyên đơn, bị đơn trong vụ án:

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký từ khi thụ lý vụ án và của Hội đồng xét xử tại phiên tòa đã thực hiện đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình; sau khi đưa vụ án ra xét xử chị H và anh T đã có đơn xin giải quyết, xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử đưa ra xét xử vụ án là đúng quy định pháp luật.

- Về tố tụng: Đảm bảo đầy đủ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về quan hệ hôn nhân: Chị Lại Thị H ly hôn với anh Phạm Đức T;

Về con chung: Giao con chung Phạm Ngọc Khánh U, sinh ngày 27/7/2021 cho anh Phạm Đức T có trách nhiệm trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành. Anh Phạm Đức T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. *Về tố tụng*: Thẩm quyền giải quyết của Tòa án và quan hệ pháp luật tranh chấp: Chị Lại Thị H khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, nuôi con khi ly hôn với anh Phạm Đức T; anh Phạm Đức T có đăng ký hộ khẩu thường trú tại Thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Vì vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đắk Song theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của BLTTDS; quan hệ pháp luật yêu cầu giải quyết là "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*".

[2]. *Về quan hệ hôn nhân*: Chị H và anh T đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật trên cơ sở tự nguyện, đời sống hôn nhân giữa chị H và anh T thường xuyên nảy sinh mâu thuẫn và bất hòa, nguyên nhân là do cả hai không cùng quan điểm sống, chị H có nguyện vọng được ly hôn với anh T; anh T thừa nhận giữa vợ chồng anh chị thường xuyên có mâu thuẫn vợ chồng, bất đồng quan điểm sống, hiện nay đã không còn sống chung với nhau và đồng ý theo yêu cầu của chị H. Hội đồng xét xử xét thấy, mâu thuẫn giữa chị H và anh T là trầm trọng, đời sống hôn nhân không thể tiếp tục kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, chị H với anh T không còn sống chung với nhau nên cần chấp nhận cho chị H ly hôn với anh T.

[3]. *Về con chung:* Sau khi chị H và anh T không sống chung thì cháu Phạm Ngọc Khánh U ở với anh T, anh T có nguyện vọng nuôi con, chị H đồng ý giao cháu U cho anh T nuôi nên giao con chung Phạm Ngọc Khánh U, sinh ngày 27/7/2021 cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp, đúng với nguyện vọng con chung. Anh T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không đề cập giải quyết.

[4.] *Về tài sản chung*: Không có nên không đề cập giải quyết.

[5]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song là có căn cứ nên chấp nhận.

[6]. *Về án phí*: Chị Lại Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 144, Điều 147, Điều 271, khoản 1 Điều 228, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lại Thị H.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lại Thị H ly hôn anh Phạm Đức T.

2. Về con chung: Giao con Phạm Ngọc Khánh U, sinh ngày 27/7/2021 cho anh Phạm Đức T có trách nhiệm trông nom chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành. Anh Phạm Đức T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Chị Lại Thị H có quyền thăm nom con sau khi ly hôn.

3. Về tài sản chung: Không có.

4. Về án phí: Chị Lại Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)*, được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng)* đã nộp tạm ứng án phí tại Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông theo biên lai số 0004254 ngày 12 tháng 8 năm 2024.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn; Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hoặc niêm yết bản án lên Tòa án cấp trên yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Song (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Đắk Song;
- UBND xã Thuận Hạnh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊNTÒA

(Đã ký)

Trần Đình Minh